

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ ĐÔNG HÒA  
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2020/HS-ST

Ngày 02/12/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG HÒA - TỈNH PHÚ YÊN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Thành Hưng.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Ngọc Điều và bà Trần Thị Thu Ba.

**- *Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Kim Thúy – Thư ký Tòa án.

**- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa tham gia phiên tòa:*** Ông Dương Thanh Nhuận - Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2020/HSST ngày 30 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2020 và Thông báo thay đổi thời gian xét xử vụ án số: 291/2020/TB-TA ngày 19 tháng 11 năm 2020, đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn D (Tên gọi khác: Cu lì), sinh năm 1991;** ĐKTT: Thôn S, xã H, huyện K, tỉnh Khánh Hòa; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 0/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông: Nguyễn H, sinh năm: 1965 và bà Đặng Thị P, sinh năm 1966; Vợ: Nguyễn Thị Bích Lo, sinh năm 1993 (đã ly hôn); Có 02 con: lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 11/8/2020, có mặt tại phiên tòa.

**\* *Bị hại:*** Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1996; Trú tại: Khu phố L, phường N, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

**\* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*** Chị Lê Diệu Kiều O, sinh năm 1995; Trú tại: 1/3/5 T, phường L, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 27/6/2020, Nguyễn Văn D đón xe khách từ huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa đến thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên nhằm trộm cắp xe mô tô bán lấy tiền tiêu xài. D mang theo 01 ống tuýp điều sắt và 04 đầu đoạn hình lục giác dùng để phá khóa xe mô tô. Khoảng 10 giờ, khi đến khu vực Đèo Cả thuộc thôn Vũng Rô, xã Hòa Xuân Nam, thị xã Đông Hòa, Dùng theo xe mô tô của một người đàn ông (không rõ lai lịch) đến khu vực ngã tư T, xã H, thị xã Đ rồi đi bộ đến cầu Đà Nông thì phát hiện xe mô tô biển số 78G1- 178.16 của anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1996, trú: khu phố L, phường N, thị xã Đ đang dựng phía dưới chân cầu Đà Nông, D lén lút dùng đoạn sắt và ống tuýp phá khóa xe mô tô, nổ máy và điều khiển xe chạy về nhà. D tháo biển số 78G1-178.16 cất giấu và gắn biển số 79N1-782.25 (Đ nhật được của chị Lê Diệu Kiều O là chủ sở hữu) làm phương tiện đi lại. Đến ngày 10/8/2020, Công an huyện S, tỉnh Khánh Hòa tuần tra, phát hiện, D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 31 ngày 11/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Đông Hòa kết luận: xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu sơn đen - trắng, biển số 78G1-178.16, tại thời điểm bị mất có giá trị là 9.200.000 đồng.

*Vật chứng vụ án đã thu giữ:*

- 01 ống tuýp điều sắt loại 8mm, dài 11,5mm hình chữ L, cả hai đầu có lỗ hình lục giác, trên thân có in lõm dòng chữ “8CENTURY8” và “USA STANDARD”.
- 01 đầu đoạn hình lục giác, loại 08mm, dài 8,5 cm, một đầu dẹp, một đầu hình lục giác.
- 01 đầu đoạn hình lục giác, loại 08mm, dài 10,5 cm, một đầu dẹp, một đầu hình lục giác.
- 02 đầu đoạn hình lục giác, loại 08mm, dài 7 cm, một đầu dẹp, một đầu hình lục giác.
- 01 biển kiểm soát xe mô tô 79N1-782.25.

*Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại Nguyễn Văn Trí đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì về dân sự.

Tại bản cáo trạng số: 34/CT-VKSDH ngày 30/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Dững về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

**Tại phiên tòa:**

- Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa sau khi phân tích tính chất và mức độ hành vi phạm tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Căn cứ khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị

cáo Nguyễn Văn D từ 12 tháng đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/8/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

*Vật chứng vụ án:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 ống tuýp điều sắt loại 8mm, dài 11,5mm hình chữ L, cả hai đầu có lỗ hình lục giác, trên thân có in lõm dòng chữ “8CENTURY8” và “USA STANDARD”; 01 đầu đoản hình lục giác, loại 08mm, dài 8,5 cm, một đầu đẹp, một đầu hình lục giác; 01 đầu đoản hình lục giác, loại 08mm, dài 10,5 cm, một đầu đẹp, một đầu hình lục giác; 02 đầu đoản hình lục giác, loại 08mm, dài 7 cm, một đầu đẹp, một đầu hình lục giác và 01 biển kiểm soát xe mô tô 79N1-782.25.

*Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì nên không xét.

*Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Đông Hòa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo Nguyễn Văn D: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, nguyên nhân, động cơ và mục đích phạm tội, phù hợp với vật chứng thu giữ được. Đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 27/6/2020, tại thôn Phước Tân, xã Hòa Tâm, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên, Nguyễn Văn D lợi dụng sơ hở không có ai trông coi, đã có hành vi lén lút trộm cắp xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, biển số 78G1-178.16 của anh Nguyễn Văn T trị giá 9.200.000 đồng.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng đến trật tự, an ninh tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác phục vụ cho nhu cầu của cá nhân là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS như cáo trạng số 34/CT-VKSĐH ngày 30/10/2020 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra vụ án, cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên cần áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt: Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 12/01/2017 bị TAND huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 09 tháng tù về hành vi Cưỡng đoạt tài sản, sau khi chấp hành xong hình phạt tù lại không tu dưỡng rèn luyện, làm ăn lương thiện trở thành công dân có ích cho xã hội mà còn tiếp tục hành vi phạm tội. Do đó, hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần áp dụng hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để đảm bảo tác dụng trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có thu nhập và không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy các vật chứng, tịch thu tiêu hủy: 01 ống tuýp điều sát loại 8mm, dài 11,5mm hình chữ L, cả hai đầu có lỗ hình lục giác, trên thân có in lõm dòng chữ “8CENTURY8” và “USA STANDARD”; 01 đầu đoản hình lục giác, loại 08mm, dài 8,5 cm, một đầu đẹp, một đầu hình lục giác; 01 đầu đoản hình lục giác, loại 08mm, dài 10,5 cm, một đầu đẹp, một đầu hình lục giác; 02 đầu đoản hình lục giác, loại 08mm, dài 7 cm, một đầu đẹp, một đầu hình lục giác và 01 biên kiểm soát xe mô tô 79N1-782.25. Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an thị xã Đông Hòa và Chi cục THADS thị xã Đông Hòa ngày 05 tháng 11 năm 2020.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu về dân sự nên không xét.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Căn cứ khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 09 (*chín*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/08/2020.

3. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

4. Vật chứng vụ án, tịch thu tiêu hủy:

- 01 ống tuýp điều sắt loại 8mm, dài 11,5mm hình chữ L, cả hai đầu có lỗ hình lục giác, trên thân có in lõm dòng chữ “8CENTURY8” và “USA STANDARD”

- 01 đầu đoạn hình lục giác, loại 08mm, dài 8,5 cm, một đầu đẹp, một đầu hình lục giác

- 01 đầu đoạn hình lục giác, loại 08mm, dài 10,5 cm, một đầu đẹp, một đầu hình lục giác

- 02 đầu đoạn hình lục giác, loại 08mm, dài 7 cm, một đầu đẹp, một đầu hình lục giác

- 01 biển kiểm soát xe mô tô 79N1-782.25.

*Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an thị xã Đông Hòa và Chi cục THADS thị xã Đông Hòa ngày 05 tháng 11 năm 2020.*

5. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND, VKSND tỉnh Phú Yên;
- VKSND thị xã Đông Hòa;
- Công an thị xã Đông Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Đông Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Lê Thành Hưng**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Ngọc Điều      Trần Thị Thu Ba**

**Lê Thành Hưng**